

Số: 272/KH-UBND

Kiên Giang, ngày 23 tháng 12 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Công tác cải cách hành chính năm 2023**

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính 5 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2023, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

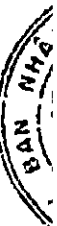
a) Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp CCHC của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra trong năm 2023.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đổi mới căn bản phương thức làm việc của các cơ quan hành chính nhà nước, đảm bảo nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động, hướng tới xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của tỉnh.

c) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn với nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, nhất là ở các lĩnh vực trọng tâm như: Đầu tư, đất đai, xây dựng... Qua đó, nâng lên mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính các cấp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và công tác CCHC của tỉnh.

**2. Yêu cầu**

a) Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nâng cao nhận thức và vai trò trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đạt kết quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ ở từng cơ quan, đơn vị và địa phương góp phần thực hiện hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp cải thiện và nâng cao chỉ số CCHC của tỉnh năm 2023.



b) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, mục tiêu, nhiệm vụ, ý nghĩa và các nội dung, giải pháp CCHC đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp để tạo động lực và sự đồng thuận cao trong xã hội về thực hiện nhiệm vụ CCHC gắn với thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2023.

## **II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

### **1. Cải cách thể chế**

a) Triển khai tổ chức có hiệu quả việc cải cách thể chế, nâng cao chất lượng và hiệu quả thực thi pháp luật, tập trung hoàn thiện thể chế về kinh tế thị trường, quản lý công chức, viên chức, thể chế liên quan đến cải thiện môi trường đơn vị kinh doanh, triển khai Chính phủ điện tử theo chỉ đạo của Chính phủ và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện tốt công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của tỉnh ban hành, báo cáo sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế. Đồng thời, rà soát cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương kịp thời, phù hợp thực tiễn.

c) Thực hiện tốt công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương.

### **2. Cải cách thủ tục hành chính**

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 19/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng kiểm soát thủ tục hành chính đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định và ngày càng đi vào nề nếp; rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước đạt mục tiêu đề ra; chỉ đạo thực hiện tốt việc kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp, qua đó nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp bảo đảm thực chất; các ngành và địa phương quan tâm chỉ đạo giảm tối đa tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn, tránh gây bức xúc tạo dư luận không tốt trong nhân dân; tập trung xử lý kịp thời, đạt kết quả các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân, doanh nghiệp tích cực tham gia hưởng ứng thực hiện các thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến, nhất là thủ tục hành chính mức độ 3, 4 và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

11/10/2021

### 3. Cải cách tổ chức, bộ máy

a) Chỉ đạo tiếp tục rà soát thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 29/12/2017 và Chương trình hành động số 38-Tr/TU ngày 11/4/2018 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 05/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập gắn với công tác quản lý biên chế và thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phê duyệt đề án vị trí việc làm viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập. Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 102-KH/TU ngày 30/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh giai đoạn 2022-2026 và Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo tỷ lệ tinh giản ít nhất 5% biên chế cán bộ, công chức và 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

b) Giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2020/NĐ-CP năm 2023 theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh; phê duyệt danh sách đối tượng và dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế năm 2023 theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.

### 4. Cải cách chế độ công vụ

a) Thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng công chức, viên chức theo đúng quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 và Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; kiểm tra chặt chẽ số lượng cấp phó trong các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức kỳ thi nâng ngạch thăng hạng công chức, viên chức năm 2023; tổ chức kỳ thi tuyển công chức năm 2023; thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức; ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức khối Đảng, Đoàn thể, Nhà nước năm 2023. Thực hiện tốt các quy định về chính sách quản lý cán bộ, công chức cấp xã; rà soát tiêu chuẩn đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án sử dụng nguồn lực chất lượng cao của tỉnh.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện công vụ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ, công chức làm công tác CCHC ở các sở, ban, ngành và địa phương từ tỉnh đến xã nhằm cập nhật, bổ sung các kiến thức liên quan đến công tác CCHC, văn hóa công vụ.

## 5. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP. Tập trung chỉ đạo quyết liệt và đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 theo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Tăng cường theo dõi, kiểm tra tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

c) Tiếp tục nâng cao hiệu quả trong việc thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Nâng cao chất lượng hoạt động của các dịch vụ công tại các đơn vị sự nghiệp; cải thiện chất lượng phục vụ các dịch vụ công y tế, giáo dục...

đ) Tăng cường quán triệt công tác công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC; công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

## 6. Xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số

a) Nâng cao nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin; triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội.

b) Triển khai, phát triển các nền tảng số để các cơ quan nhà nước quản lý, điều hành nghiệp vụ chuyên ngành dựa trên dữ liệu, đồng bộ, thông suốt từ cấp tỉnh đến cấp xã, phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới xây dựng Chính quyền số, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn.

c) Phát triển và hoàn thiện nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin trong nội bộ tỉnh với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu do bộ, ngành Trung ương triển khai.

d) Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp; thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ, bảo đảm nguyên tắc tổ chức, cá nhân chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

đ) Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định.

## **7. Công tác chỉ đạo, điều hành**

a) Ban Chỉ đạo CCHC các cấp, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cần nỗ lực và quyết tâm cao, quyết liệt chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ CCHC năm 2023, góp phần cải thiện và nâng lên Chỉ số CCHC của tỉnh. Kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ CCHC chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương xây dựng kế hoạch CCHC năm 2023 theo hướng dẫn. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ của từng tháng, quý, 6 tháng và năm; ban hành bộ tiêu chí chấm điểm công tác CCHC trên địa bàn tỉnh đảm bảo sát với yêu cầu của Bộ Nội vụ và tình hình thực tế của tỉnh.

b) Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh việc triển khai thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác CCHC theo Chương trình tổng thể CCHC nhà nước của Chính phủ 05 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác CCHC của Trung ương, Bộ Nội vụ, Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành.

c) Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC, trong đó chú trọng nâng cao chất lượng và tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức công tác tuyên truyền nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và tinh thần trách nhiệm, thái độ của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ CCHC; thu hút sự tham gia hưởng ứng và giám sát việc thực thi công vụ của người dân đối với cán bộ, công chức trong thực hiện công tác CCHC, hướng tới sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.





2. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố được giao chủ trì triển khai các nhiệm vụ CCHC tại Mục III Kế hoạch này phải thực hiện theo đúng tiến độ đề ra.

3. Giao Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết. *l. m. u. e*

**Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND cấp huyện, thành phố;
- LĐVP, P. NC;
- TT. PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, bntam (1b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Nhàn**



**Phụ lục**  
**TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 272/KH-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Kiên Giang)*

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
<b>I</b>	<b>CẢI CÁCH THỂ CHẾ</b>					
1	Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật	Kế hoạch	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Tháng 12/2022	
2	Kế hoạch công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Kế hoạch	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Tháng 01/2023	
3	Báo cáo công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL năm 2023	Báo cáo	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Tháng 02/2024	
4	Báo cáo công tác kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Báo cáo	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Sở Tư pháp	Tháng 12/2023	
5	Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực	Quyết định	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh	Tháng 01/2023	
<b>II</b>	<b>CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>					
1	Ban hành kế hoạch thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước; kế hoạch rà soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ	Quyết định, kế hoạch	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Quý I/2023	



STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
	chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước; kế hoạch tuyên truyền trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước					
2	Báo cáo thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; báo cáo kết quả đo lường mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC; kết quả giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công tỉnh Kiên Giang	Báo cáo	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Năm 2023	
3	Tăng cường tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến (thuế, phí, lệ phí, viện phí,...) trên Cổng dịch vụ công tỉnh để giảm thời gian, chi phí thực hiện, hạn chế tiếp xúc trực tiếp nhưng vẫn đảm bảo thông suốt, hiệu quả trong cung cấp dịch vụ công	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Năm 2023	
4	Rà soát lại quy trình điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để tạo điều kiện nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Năm 2023	
<b>III</b>	<b>CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH</b>					
1	Giao biên chế công chức trong các cơ quan hành chính; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức Hội được giao biên chế	Nghị quyết HĐND	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Năm 2023	
2	Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ	Quyết định	Sở Nội vụ	Các sở, ngành tỉnh	Năm 2023	





STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
2	Thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2023-2026	Quyết định, báo cáo	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Tài chính	2023	
3	- Ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực phạm vi quản lý. - Ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế, kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của pháp luật. - Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý (thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP)	Nghị quyết, Quyết định	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Sở Tài chính	2023	
4	Tăng cường quán triệt công tác công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo Thông tư số 61/2017/TTBTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC; công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp	Công văn, báo cáo	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã	Theo quy định hiện hành	Bao gồm cả khối Đảng, đoàn thể



STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
	ngân sách theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC					
<b>VI XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ</b>						
1	Ban hành kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang năm 2023	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Quý I/2023	
2	Kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang	Quyết định	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Quý I/2023	
3	Kế hoạch hoạt động Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang năm 2023	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Quý I/2023	
4	Ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình cung cấp trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kiên Giang	Quyết định	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Quý II/2023	
5	Triển khai hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kiên Giang, đảm bảo 40% hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết trực tuyến	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Năm 2023	
6	Triển khai hệ thống Văn phòng điện tử trong các cơ quan nhà nước, đảm bảo 90% hồ sơ công việc tại cơ quan nhà nước cấp tỉnh, 80% cấp huyện, 60% cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ văn bản mật)	Kế hoạch	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Năm 2023	
7	Tập huấn, bồi dưỡng nguồn nhân lực công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước phục vụ triển khai Chính quyền điện tử, Chính quyền số trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Năm 2023	



STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
8	Tuyên truyền đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin triển khai Chính quyền điện tử, Chính quyền số trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Năm 2023	
<b>VII</b>	<b>ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001</b>					
1	Ban hành Kế hoạch xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Kiên Giang năm 2023	Kế hoạch	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Quý I/2023	
2	Phê duyệt kế hoạch kiểm tra hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Kiên Giang năm 2023	Quyết định	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Quý III/2023	
<b>VIII</b>	<b>CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH</b>					
1	Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh năm 2023	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã	Tháng 12/2022	
2	Ban hành Bộ tiêu chí chấm điểm CCHC của tỉnh	Quyết định	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Quý I/2023	
3	Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về CCHC nhà nước năm 2023; kiểm tra công tác CCHC năm 2023; phát động thi đua chuyên đề CCHC năm 2023	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, các cơ quan thông tin đại chúng	Quý I/2023	
4	Tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chi số CCHC của tỉnh gửi Bộ Nội vụ theo quy định	Báo cáo	Sở Nội vụ	VP UBND tỉnh; các Sở: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông;	Quý I/2023	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
				Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư và Cục Thuế		
5	Thẩm định, đánh giá, chấm điểm xếp hạng kết quả CCHC năm 2022 đối với các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện theo quy định của UBND tỉnh	Quyết định	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Quý I/2023	
6	Tổ chức hội nghị phân tích các Chỉ số: PAR INDEX, PCI, PAPI và SIPAS	Báo cáo	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Quý II/2023	
7	Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiên quyết xử lý nghiêm minh đối với những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật kỷ cương hành chính, tham nhũng, tiêu cực và gây phiền hà cho Nhân dân	Kế hoạch	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và cấp xã	Sở Nội vụ và các sở, ngành liên quan	Năm 2023	
8	Đẩy mạnh tuyên truyền về ý nghĩa, mục tiêu, nội dung và kết quả triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030 của Chính phủ, của tỉnh với nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú và phù hợp với từng nhóm đối tượng	Kế hoạch	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và cấp xã	Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2023	

